



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ VÀ VIỆC SỬ DỤNG KINH
PHÍ HỖ TRỢ CHO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, BẢO VỆ ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: **75** cơ quan, đơn vị; tổng số ý kiến nhận được: **29** văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị (*trong đó **08** văn bản có ý kiến góp ý, **21** văn bản thống nhất với dự thảo*).

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
I		Sở, ban, ngành cấp tỉnh		
1		Sở Tài chính	Công văn số 2430/STC-NS ngày 17/3/2026	
1.1	Về căn cứ xây dựng Nghị quyết		- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 hiện nay đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ. Do đó, Sở Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo rà soát, bổ sung cho phù hợp, đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý	Tiếp thu, cập nhật, điều chỉnh vào dự thảo cụ thể: “Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, Nghị định số

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
				226/2025/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP của Chính phủ;”
1.2	Tại điểm c, khoản 1, Điều 3, dự thảo Nghị quyết		- Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ không không chế tỷ lệ 50% mà giao HĐND tỉnh quyết định dựa trên thực tế. Việc đưa con số 50% vào cần được thuyết minh cụ thể trong Tờ trình dựa trên số liệu thực tế của Cà Mau (tổng diện tích lúa, số hộ dân). Đồng thời, để tránh rủi ro tài chính (nếu năm nào nguồn thu từ chuyển mục đích sử dụng đất tăng đột biến, nhưng diện tích lúa giảm, việc phải sử dụng đúng 50% kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa hỗ trợ cho người trực tiếp sử dụng đất trồng lúa sẽ gặp khó khăn, khó giải ngân hết số dự toán được giao trong khi các nhiệm vụ chi khác như: cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa; duy tu, sửa chữa các công trình nông nghiệp;...). Từ vấn đề nêu trên, Sở Tài chính đề xuất cơ quan chủ trì tiếp tục nghiên cứu, hiệu chỉnh để đảm bảo tính chủ động khi Nghị quyết được triển khai thực hiện theo hướng: “Phân đầu sử dụng tối thiểu 50% kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa để hỗ trợ cho người trực tiếp sử dụng đất trồng lúa (hộ gia đình, Tổ hợp tác, Hợp tác xã,...); phần còn lại tập trung cho công tác sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn cấp xã”.	- Tiếp thu, giải trình tỷ lệ 50% vào dự thảo Tờ trình cụ thể: Mặc dù Nghị định số 112/2024/NĐ-CP không không chế tỷ lệ cụ thể, nhưng tại khoản 1 Điều 15 của Nghị định này đã giao quyền cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ, nội dung quy định tỷ lệ và định mức hỗ trợ trong dự thảo Nghị quyết cụ thể: + Về tỷ lệ hỗ trợ trực tiếp: Sử dụng không thấp hơn 50% kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa hỗ trợ cho người trực tiếp sử dụng đất trồng lúa (tổ chức, hộ gia đình và cá nhân). Kế thừa nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa hỗ trợ cho người trực tiếp sử dụng đất trồng lúa theo Nghị quyết 11/2024/NQ-HĐND không thấp hơn 50%, nhằm khuyến khích người dân duy trì diện tích đất trồng lúa, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. - Không tiếp thu, giải trình nội dung góp ý điều chỉnh, bổ sung

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
				cụm từ: “Phần đầu sử dụng tối thiểu 50%” sẽ không cụ thể được quy định; đồng thời việc bổ sung nội dung “phần còn lại tập trung cho công tác sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn cấp xã” dẫn đến thiếu các nội dung hỗ trợ theo Điều 4 của dự thảo.
1.3	Khoản 1, Điều 5, dự thảo Nghị quyết		Dự thảo đang xây dựng có nội dung “Sử dụng không quá 20% ngân sách Trung ương hỗ trợ” do Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ không quy định nên cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo cần thuyết minh cụ thể trong Tờ trình làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định	Tiếp thu, giải trình bổ sung nội dung vào dự thảo Tờ trình cụ thể: Mặc dù Nghị định số 112/2024/NĐ-CP không khống chế tỷ lệ cụ thể, nhưng tại khoản 1 Điều 15 của Nghị định này đã giao quyền cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ, nội dung quy định tỷ lệ và định mức hỗ trợ trong dự thảo Nghị quyết cụ thể: + Về định mức sử dụng ngân sách Trung ương hỗ trợ: Dự thảo quy định sử dụng không quá 20% để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn cấp tỉnh (như xây dựng bản đồ nông hóa, mô hình kỹ thuật cao, mua bản quyền giống lúa). Cơ sở của định mức này nhằm tập trung tối đa nguồn lực (80%) về cấp xã để hỗ trợ trực tiếp cho người dân

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
				và duy tu hạ tầng sản xuất tại chỗ. Tỷ lệ này đã được tính toán dựa trên định mức chi các nhiệm vụ kỹ thuật định kỳ và đảm bảo khả năng giải ngân ngân sách hỗ trợ cho người trực tiếp sử dụng đất trồng lúa không thấp hơn 50% theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP. Việc hiệu chỉnh này đảm bảo cho Ủy ban nhân dân cấp xã có căn cứ pháp lý để lập kế hoạch chi tiết, vừa đảm bảo an sinh xã hội cho người nông dân, vừa có nguồn lực để tái đầu tư hạ tầng nông nghiệp đồng bộ theo mô hình chính quyền 02 cấp.
1.4	Tại khoản 6, Điều 4, dự thảo Nghị quyết		Sở Tài chính đề nghị sửa nội dung “Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã” thành “Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn cấp xã”. Nguyên nhân: điểm d, khoản 2, Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 đã được thay thế cụm từ “xã” thành cụm từ “cấp xã” tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ.	Tiếp thu, cập nhật, điều chỉnh vào dự thảo Nghị quyết cụ thể: “6. Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn cấp xã. Thực hiện theo quy định hiện hành về sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng.”
2		Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch	Công văn số 1544/SVHTTDL-VP ngày 17/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
3		Sở Xây dựng	Công văn số 1879/SXD-QHĐT ngày 18/3/2026	

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Tính thống nhất với hệ thống pháp luật		Điều chỉnh thể thức dự thảo Nghị quyết định đúng theo mẫu số 17 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ	Tiếp thu, cập nhật, nội dung dự thảo theo mẫu số 17 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
4		Sở Dân tộc và Tôn giáo	Công văn số 818/SDTTG-VP ngày 19/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
5		Sở Tư pháp	Công văn số 126/STP-XDKT&TDTHPL ngày 19/3/2026	
5.1	Tính hợp hiến, hợp pháp		Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định	
5.2	Tính thống nhất với hệ thống pháp luật		- Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh dự thảo Nghị quyết theo Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu gạch chân phía dưới tên gọi của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. - Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU KHÓA..., KỲ HỌP THỨ...” tại thẩm quyền ban hành cho phù hợp. - Về căn cứ ban hành văn bản: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. + Đối với “Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025”, đề nghị	Tiếp thu, cập nhật, điều chỉnh vào dự thảo, nội dung cập nhật vào dự thảo Nghị quyết cụ thể: - Cập nhật Dự thảo Nghị quyết theo Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Cập nhật quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật - “Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;”

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			điều chỉnh thành “Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15” cho phù hợp. + Đối với “Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15, số 95/2025/QH15, số 146/2025/QH15 và số 147/2025/QH15”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15” cho phù hợp. + Đối với “Căn cứ khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa”, đề nghị điều chỉnh thành “Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP” cho phù hợp. - Đối với nội dung “Xét Tờ trình...”, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “về việc ban hành Nghị quyết...” thành “về dự thảo Nghị quyết...” cho phù hợp.	- “Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;” - “Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP của Chính phủ;” - “Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Đề nghị bổ sung nội dung “Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”; đồng thời bỏ cụm từ “QUYẾT NGHỊ:” cho phù hợp theo quy định. - Tại Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau “Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP” cho chặt chẽ.	cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;” - “Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”. - “Nghị quyết này quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa được sửa

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Tại Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh các cụm từ “Nội dung, mức chi áp dụng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, “Nội dung, mức chi áp dụng theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau” tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 thành “Nội dung, mức chi thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau” (trường hợp, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết quy định nội dung chi, mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động khuyến nông và chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau thì viện dẫn cụ thể tên, số ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và tên của các Nghị quyết đó) cho chặt chẽ. - Tại Điều 8, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại như sau “Đối với các nhiệm vụ, hồ sơ, nội dung chi liên quan đến việc hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thực hiện hoặc đang thực hiện dở dang trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, thì tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND”; đồng thời, chuyển Điều 8 vào Điều 7 (bổ cục thành khoản 3) cho phù hợp.	đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP.” - Tiếp thu, điều chỉnh tại khoản 1, 2 và 3 Điều 5. Việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cụ thể: “Nội dung, mức chi thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau” - Tiếp thu, điều chỉnh tại khoản 3 Điều 7 cụ thể: “Đối với các nhiệm vụ, hồ sơ, nội dung chi liên quan đến việc hỗ trợ sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thực hiện hoặc đang thực hiện trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực,

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Tại Nơi nhận, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nơi nhận “Vụ pháp chế - Bộ NN&MT”, “Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính”; điều chỉnh nơi nhận “Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL)” thành “Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL)”; bỏ cụm từ “(đăng công báo)” tại nơi nhận Cổng Thông tin điện tử tỉnh cho phù hợp. - Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh dấu “./.” sau cụm từ “Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa ... , Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026” thành dấu “.”; đồng thời, điều chỉnh cụm từ đó thành kiểu chữ in nghiêng theo Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	thì tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND” - Tiếp thu, điều chỉnh tại nơi nhận cụ thể: “Nơi nhận: - Ủy ban Thường vụ Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ; - Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL); - Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính; - Kiểm toán nhà nước Khu vực V; - Thường trực Tỉnh ủy; - Ủy ban nhân dân tỉnh; - BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; - Đại biểu HĐND tỉnh; - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; - Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; - TT. HĐND, UBND xã, phường; - Cổng Thông tin điện tử tỉnh; - Lưu: VT.” - Tiếp thu, cập nhật vào dự thảo, cụ thể: “<i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa, Kỳ họp thứ thông qua ngày.... tháng.... năm 2026.</i>”
5.3	Đối với thành phần hồ sơ		- Đối với dự thảo Tờ trình: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm	- Tiếp thu, cập nhật dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 02 Phụ lục IV

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. - Đối với Bản so sánh, thuyết minh: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (thuyết minh những nội dung được kế thừa; nội dung được sửa đổi, bổ sung, nội dung thay thế, bãi bỏ...).	ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP - Tiếp thu, cập nhật dự thảo Bản so sánh, thuyết minh theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
6		Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ	Công văn số 133/TTƯĐ ngày 23/3/2026	
			a) Bổ sung quy định về cơ chế tổ chức thực hiện nhiệm vụ Đề nghị bổ sung 01 Điều trong Nghị quyết quy định về: - Phân loại nhiệm vụ;	- <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung mang tính quy trình, thủ tục nội bộ; không phù hợp quy định trong Nghị quyết.

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Hình thức tổ chức thực hiện (giao trực tiếp, đặt hàng); - Trình tự, thủ tục thực hiện; - Thành phần hồ sơ nhiệm vụ; - Phân cấp tổ chức thực hiện. b) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Đề nghị bổ sung quy định giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chi tiết: - Biểu mẫu hồ sơ; - Quy trình thực hiện nhiệm vụ; - Định mức, phương thức thanh quyết toán; - Cơ chế kiểm tra, giám sát. c) Bổ sung định hướng nhiệm vụ ưu tiên Đề nghị nghiên cứu bổ sung các nhóm nhiệm vụ ưu tiên, gồm: - Cải tạo, nâng cao chất lượng đất lúa, đặc biệt vùng lúa – tôm; - Ứng dụng giải pháp sinh học, vi sinh trong canh tác; - Sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp; - Tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn; - Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ đất trồng lúa.	- <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung đề xuất đã được nêu tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết. - <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung đề xuất đã được nêu bao quát tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết (không tách riêng để tránh chồng chéo cơ chế, việc lồng ghép thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			d) Bổ sung cơ chế theo dõi, đánh giá Đề nghị bổ sung quy định về: - Cơ chế báo cáo, giám sát định kỳ; - Đánh giá kết quả làm cơ sở điều chỉnh chính sách.	- <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung đề xuất đã được nêu tại Điều 8 dự thảo Nghị quyết (nội dung chi tiết về báo cáo, chỉ tiêu giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định)
7		Sở Khoa học và Công nghệ	Công văn số 1303/SKHCN-QLKH ngày 26/3/2026	
			- “+ Bổ sung quy định mẫu hồ sơ nhiệm vụ, phương án, kế hoạch thực hiện hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau”. - “+ Tại khoản 1 Điều 5 đề nghị bổ sung hướng dẫn quy định hình thức phân bổ kinh phí còn lại cho Ủy ban nhân dân cấp xã, căn cứ thể hướng dẫn quy trình phân bổ, hình thức phân bổ. Nội dung phân bổ được thực hiện theo hình thức chuyển dự toán hay hoạt động tài trợ phương tiện, sản phẩm cho Ủy ban nhân dân cấp xã”. - “Đơn vị dự thảo Nghị quyết cần ước đoán trước những hạn chế về quy định lập và thu chi dự toán ở	- <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nghị định số 112/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, Nghị định số 151/2025/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP của Chính phủ không có quy định mẫu hồ sơ. Do đó, cơ quan chủ trì không có cơ sở để tham mưu ban hành biểu mẫu theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ. - <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung phân bổ dự toán kinh phí đất trồng lúa được thực hiện theo hình thức bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới dựa trên diện tích đất trồng lúa thực tế. Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15. - <i>Không tiếp thu, giải trình:</i> Nội dung và định mức hỗ trợ đã được

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			mỗi địa phương chưa quy định đối với danh mục nhiệm vụ phối hợp thực hiện với các cơ quan cấp tỉnh, sẽ dẫn đến bất cập trong việc lập dự toán và giải ngân kinh phí nhiệm vụ”.	chi tiết tại Điều 4 và Điều 5 dự thảo Nghị quyết.
8		Sở Nội vụ	Công văn số 1916/SNV-VP ngày 30/3/2026	
	Tính thống nhất với hệ thống pháp luật		Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh, bỏ cụm từ “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU KHÓA....., KỲ HỌP, “QUYẾT NGHỊ:” cho đúng quy định tại Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu, cập nhật, điều chỉnh theo Mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
9		Ban Quản lý Khu kinh tế	Công văn số 539/BQL-XD ngày 30/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
II		Đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường		
1		Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Công văn số 176/KTHT ngày 16/3/2026	
			1. Đối với 02 dự thảo Tờ trình - Đề nghị điều chỉnh tên Nghị quyết trong dự thảo 02 Tờ trình thống nhất với tên dự thảo Nghị quyết. - Riêng đối với dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị điều chỉnh theo Mẫu 02 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. 2. Đối với dự thảo Nghị quyết	Tiếp thu, cập nhật, điều chỉnh vào dự thảo cụ thể: “Nghị quyết Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Cà Mau” - Tiếp thu, cập nhật dự thảo Tờ trình theo Mẫu 02 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Đề nghị điều chỉnh theo Mẫu 17 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. 3. Đối với dự thảo báo cáo tổng kết thi hành pháp luật - Đề nghị điều chỉnh theo Mẫu 08 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	- Tiếp thu, cập nhật dự thảo Nghị quyết theo Mẫu 17 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP - Tiếp thu, cập nhật dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật theo Mẫu 08 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
2		Chi cục Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường	Công văn số 176/KTHT ngày 16/3/2026	
3		Chi cục Biển, Hải đảo và Kiểm ngư	Công văn số 129/BHĐKN ngày 17/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
4		Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc	Công văn số 384/TTKTCNQT-DVKT ngày 17/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
5		Ban Quản lý rừng phòng hộ Kiên Vàng	Công văn số 124/BQL-HCKT ngày 17/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
6		Chi cục Kiểm lâm	Công văn số 303/KL-NVLN ngày 23/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
7		Chi cục Thủy lợi	Công văn số 159/TL-QLCT ngày 23/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
8		Chi cục Quản lý đất đai	Công văn số 146/QLĐĐ ngày 25/3/2026 (Thống nhất dự thảo)	
9		Chi cục Thủy sản	Công văn số 254/CCTS-NTTS ngày 29/3/2026	

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
			- Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa” - Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2024.	Nội dung góp ý liên quan đến phần căn cứ, pháp lý đã được rà soát, cập nhật vào dự thảo theo ý kiến của Sở Tài chính và Sở Tư pháp nêu trên.
10		Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Công văn số 240/TTBVTV ngày 23/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
11		Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Công văn số 150/CNTY-TCHC ngày 26/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
12		Trung tâm Khuyến nông	Công văn số 262/KN ngày 30/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
III		UBND xã, phường		
1		Xã Vĩnh Lộc	Công văn số 291/UBND ngày 17/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
2		Xã Cái Nước	Công văn số 371/UBND ngày 17/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
3		Xã Hoà Bình	Công văn số 556/UBND-PKT ngày 18/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
4		Xã Long Điền	Công văn số 868/UBND ngày 23/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
5		Xã Vĩnh Lợi	Công văn số 658/UBND-KT ngày 24/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
6		Xã Thới Bình	Công văn số 394/UBND ngày 24/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	

STT	Nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
7		Phường Bạc Liêu	Công văn số 1857/UBND-TH ngày 26/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	
8		Xã Hồng Dân	Công văn số 382/UBND ngày 31/3/2026 (Thông nhất dự thảo)	